

Số: 3488 TCT-PCCS
V/v: thuế suất thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Ninh Thuận

Trả lời công văn số 1020/CT-TTHT ngày 10/08/2006 của Cục thuế tỉnh Ninh Thuận có đề nghị hướng dẫn vướng mắc về thuế suất thuế GTGT đối với phân vi sinh, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 2.2, mục II, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định: "*phân bón bao gồm phân hữu cơ và phân vô cơ như: phân lân, phân đạm (urê), phân NPK, phân đạm hỗn hợp, phân phát phân, bột tạt, phân vi sinh*" thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 5% và tại điểm 2 Thông tư số 84/2004/TT-BTC ngày 18/8/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên của Bộ Tài chính hướng dẫn: "*dịch vụ công cộng về vệ sinh, thoát nước đường phố bao gồm các hoạt động thu, dọn, xử lý rác và chất phế thải, thoát nước, xử lý nước thải cho các tổ chức, cá nhân không phân biệt nguồn kinh phí chi trả. Nếu cơ sở kinh doanh tận dụng chất phế thải để sản xuất ra sản phẩm khác để bán thì các sản phẩm này sẽ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại mục II, phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC hoặc chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại mục II, phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC*".

Căn cứ Biểu thuế suất thuế GTGT theo Danh mục Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Thông tư số 62/2004/TT-BTC ngày 24/6/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế suất thuế GTGT theo Danh mục Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi thì: sản phẩm phân vi sinh thuộc nhóm 3101, thuế suất thuế GTGT 5%.

Theo các quy định trên, Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại và Sản xuất Nam Thành tận dụng chất phế thải từ rác để sản xuất phân vi sinh thì sản phẩm phân vi sinh thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 5%.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế tỉnh Ninh Thuận biết và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b)5

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương